

Số: 550/QĐ-CĐSPTW-ĐTKH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các phương thức tuyển sinh ngành Giáo dục mầm non năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 43/QĐ ngày 25/9/1976 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Sư phạm Mẫu giáo Trung ương 3;

Căn cứ Quyết định 2064/QĐ-BGDĐT ngày 25/04/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đổi tên Trường Cao đẳng Sư phạm Mẫu giáo Trung ương 3 thành Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư 23/2022/TT-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường Cao đẳng sư phạm;

Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông báo số 119/TB-CĐSPTW-ĐTKH ngày 09 tháng 3 năm 2026 về việc Tuyển sinh ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng - Hình thức đào tạo chính quy - Năm 2026;

Căn cứ Quyết định 198/QĐ-CĐSPTW-ĐTKH ngày 06/04/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh ngành Giáo dục Mầm non - Trình độ cao đẳng năm 2026;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng tuyển sinh ngành Giáo dục mầm non năm 2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các phương thức tuyển sinh ngành Giáo dục mầm non năm 2026.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng tuyển sinh ngành Giáo dục mầm non năm 2026, Trưởng phòng Đào tạo, Khoa học và Thư viện, Trưởng Khoa Giáo dục Mầm non và Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng tuyển sinh ngành GDMN 2026;
- Như điều 2;
- Website trường;
- Lưu: VT, ĐTKH.

HIỆU TRƯỞNG 

ThS. Nguyễn Nguyên Bình

**QUY TẮC QUY ĐỔI TƯƠNG ĐƯƠNG NGUỒN ĐẦU VÀO VÀ
ĐIỂM TRÚNG TUYỂN GIỮA CÁC PHƯƠNG THỨC TUYỂN
SINH NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON NĂM 2026**

*(Kèm theo Quyết định số 550/QĐ-CĐSPTW-ĐTKH ngày 04 tháng 8 năm 2026
của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP. Hồ Chí Minh)*

*Căn cứ Công văn số 2304/BGDĐT-GDĐT ngày 04/5/2026 của Bộ Giáo
dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng
năm 2026;*

*Căn cứ Công văn số 4228/BGDĐT-GDĐT ngày 06 tháng 7 năm 2026
của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đối sánh phổ điểm một số tổ hợp điểm thi
trung học phổ thông năm 2026, điểm học tập bậc trung học phổ thông;*

*Căn cứ Công văn số 1963/QĐ-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2026 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xác định ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào
đối với chương trình đào tạo giáo viên trình độ đại học, cao đẳng năm 2026;*

Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh xây
dựng quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa
hai phương thức xét tuyển (PTXT), tổ hợp xét tuyển (THXT) như sau:

I. Nguyên tắc xây dựng quy tắc quy đổi

Quy tắc quy đổi tương đương cần tuân thủ các nguyên tắc sau:

- Bảo đảm tính tương đương: Quy tắc quy đổi phải bảo đảm điểm trúng
tuyển giữa các phương thức xét tuyển, tổ hợp xét tuyển của một mã xét tuyển
tương đương về mức độ đáp ứng yêu cầu đầu vào của chương trình, ngành,
nhóm ngành đào tạo tương ứng.

- Dựa trên yêu cầu đầu vào thực chất: Quy tắc quy đổi tương đương phải
gắn với yêu cầu cụ thể của ngành đào tạo. Các tiêu chí chính dùng để xét tuyển
trong mỗi PTXT phải tập trung đánh giá kiến thức nền tảng và năng lực cốt lõi
mà ngành học yêu cầu.

- Công bằng, minh bạch, công khai và thống nhất: Quy tắc quy đổi
tương đương phải được xây dựng một cách khách quan; được công bố trong
thông tin tuyển sinh và đăng công khai trên cổng thông tin điện tử của Trường,
áp dụng thống nhất cho tất cả thí sinh dự tuyển vào cùng một ngành đào tạo;



bảo đảm tất cả thí sinh được xét chọn bình đẳng dựa trên điểm trúng tuyển tương đương, không phụ thuộc vào thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký.

- Bảo đảm tính khoa học và thực tiễn: Quy tắc quy đổi phải được xây dựng dựa trên căn cứ khoa học và thực tiễn; Trường có trách nhiệm giải trình với các bên liên quan về các căn cứ này.

- Đơn giản, dễ hiểu: Quy tắc quy đổi tương đương cần được thiết kế rõ ràng, dễ hiểu để thí sinh và xã hội có thể nắm bắt và giám sát, tránh các công thức phức tạp hoặc không rõ cách tính dẫn đến hiểu nhầm.

II. Quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào

- Trường sử dụng hai phương thức xét tuyển: Phương thức 405 (Kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 kết hợp điểm thi Năng khiếu) và phương thức 406 (Kết quả trung bình học tập môn Ngữ văn hoặc môn Toán cả năm lớp 10, 11 và 12 ở THPT kết hợp điểm thi Năng khiếu).

- Hai tổ hợp xét tuyển của Trường là M01 – Tổ hợp gốc (Ngữ văn, Năng khiếu 1, Năng khiếu 2), M09 (Toán, Năng khiếu 1, Năng khiếu 2).

- Đối với môn văn hóa (môn Ngữ văn hoặc môn Toán)

+ Trường hợp sử dụng phương thức 405: Thí sinh phải đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với môn văn hóa ≥ 5.66 (theo thang điểm 10).

+ Trường hợp sử dụng phương thức 406: Thí sinh phải đảm bảo kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá trở lên).

- Đối với môn Năng khiếu: Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với mỗi môn Năng khiếu ≥ 5.0 (theo thang điểm 10).

- Mức chênh lệch điểm ngưỡng đầu vào giữa các THPT theo từng phương thức của Trường là 0.

- Trường xác định ngưỡng đầu vào theo phương thức xét tuyển 405 và phương thức xét tuyển 406 bằng (=) ngưỡng đầu vào do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố.

Bảng quy đổi điểm ngưỡng đầu vào tương đương

STT	Mã PTXT		Thang điểm	Ngưỡng đầu vào tương đương
1	405	406	30	17.0

III. Quy đổi tương đương điểm trúng tuyển

- Căn cứ vào hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo duy trì hình thức nhập điểm chênh giữa THXT gốc và các THXT khác như các năm trước. Việc xác định mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp sẽ dựa trên đối sánh phổ điểm do Bộ GDĐT công bố sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026 theo từng khoảng điểm trúng tuyển.

- Căn cứ hệ số tương quan giữa kết quả học tập THPT và điểm thi tốt nghiệp được trình bày ở cột “Hệ số tương quan kết quả học THPT và thi tốt nghiệp THPT” được trích từ phụ lục III - Công văn số 4228/BGDĐT-GDĐH ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đối sánh phổ điểm một số tổ hợp điểm thi trung học phổ thông năm 2026, điểm học tập bậc trung học phổ thông;

- Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh và dữ liệu điểm của thí sinh đăng ký xét tuyển năm 2026, Hội đồng tuyển sinh của Trường xây dựng công thức quy đổi điểm của phương thức 406 (Kết quả trung bình học tập môn Ngữ văn hoặc môn Toán cả năm lớp 10, 11 và 12 ở THPT kết hợp điểm thi Năng khiếu) tương đương điểm của phương thức 405 (kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 kết hợp điểm thi Năng khiếu) theo từng tổ hợp môn cụ thể như sau:

Công thức quy đổi điểm tương đương (thang điểm 30): $y = (a \times b) + nk1 + nk2$

Trong đó:

- y là điểm tổ hợp môn sau khi quy đổi điểm tương đương;
- a là điểm trung bình học tập môn Ngữ văn hoặc môn Toán cả năm lớp 10, 11 và 12 ở THPT ;
- b là độ lệch điểm tổ hợp môn M01 hoặc M09 giữa hai phương thức 406 và 405;
- nk 1 là điểm Năng khiếu 1 (Kể chuyện – Đọc diễn cảm);
- nk 2 là điểm Năng khiếu 2 (Hát – Nhạc).

Độ lệch điểm tổ hợp môn M01 hoặc M09 giữa hai phương thức 406 và 405 năm 2026 được xác định:

M01	M09
0.89	0.77

Ví dụ minh họa cách quy đổi điểm tương đương:

Thí sinh đăng ký xét tuyển theo **phương thức 406** (Kết quả trung bình học tập môn Ngữ văn hoặc môn Toán cả năm lớp 10, 11 và 12 ở THPT kết hợp điểm thi Năng khiếu) với **tổ hợp M01** (Ngữ văn, Năng khiếu 1, Năng khiếu 2) có kết quả như sau:

- Điểm trung bình cả năm môn Ngữ văn lớp 10: 7.50 điểm.
- Điểm trung bình cả năm môn Ngữ văn lớp 11: 8.00 điểm.
- Điểm trung bình cả năm môn Ngữ văn lớp 12: 7.00 điểm.

Điểm trung bình môn Ngữ văn của 03 năm học được xác định như sau:

$$a = (7.50 + 8.00 + 7.00) / 3 = 7.50 \text{ điểm}$$

Kết quả thi năng khiếu:

- Điểm Năng khiếu 1 (NK1): 8.00 điểm.
- Điểm Năng khiếu 2 (NK2): 8.00 điểm.

Điểm ưu tiên: 0 điểm (Thí sinh không thuộc diện ưu tiên).

Độ lệch điểm giữa phương thức 406 và phương thức 405 đối với tổ hợp M01 năm 2026 là: $b = 0.89$.

Áp dụng công thức quy đổi điểm tương đương:

$$y = (a \times b) + nk1 + nk2 = (7.50 \times 0.89) + 8.0 + 8.0 = 22.68$$

Điều này có nghĩa là thí sinh có điểm tổ hợp M01 (Ngữ văn, Năng khiếu 1, Năng khiếu 2) của **phương thức 406 đạt 23.50** (khi chưa quy đổi) sẽ được quy đổi tương đương thành **22.68**.

Lưu ý: Giá trị b (độ lệch điểm) được xác định riêng cho từng tổ hợp xét tuyển trên cơ sở dữ liệu tuyển sinh năm 2026.

- Quy tắc quy đổi điểm tương đương là cơ sở để tính điểm trúng tuyển vào ngành Giáo dục mầm non của trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh năm 2026, Nhà trường sẽ công bố điểm trúng tuyển theo thời gian quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

HIỆU TRƯỞNG



ThS. Nguyễn Nguyên Bình